TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:47/2019/HS-ST
Ngày: 18-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Thắng;

2. Bà Lê Thị Cúc.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Việt Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa:* Bà Trần Hoàng Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2019 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Hoàng T; Sinh năm 1987 tại: Quảng Trị; Nơi cư trú: Khu phố H, Phường 1, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe;
Con ông Trần Văn Tr, sinh năm 1960 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1961, hiện đều trú tại xã C Th, huyện C L, tỉnh Quảng Trị; Gia đình có 03 anh, em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị Như Y, sinh năm 1991, trú tại khu phố H, Phường 1, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị; Con: Trần Nguyễn Bảo N, sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 18/01/2019 đến 27/01/2019, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 18/01/2019, Trần Hoàng T đến Garage Lâm (ở khu phố B, phường 5, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị) thì gặp một nam thanh niên tên Tý (không rõ lai lịch). Tại đây, Tý cho Tuân 02 viên ma túy (đựng trong 01 gói giấy), Tuân nhận lấy và cất giấu vào túi quần đang mặc rồi đi về nhà. Khoảng 19 giờ cùng ngày, T đến nhà Vũ Văn Ph (trú tại khu phố M, Phường 5, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị) chơi rồi rủ Ph đến nhà nghỉ "489" (ở khu phố B, phường 3, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị) sử dụng ma túy thì Ph đồng ý nên Tuân đến trước để thuê phòng làm nơi sử dụng ma túy.

Sau khi T thuê được phòng số 05 tại nhà nghỉ "489" thì Phúc đến. Do mệt vì đã uống bia rượu nên Ph nằm ở giường xem điện thoại còn T lấy 02 viên ma túy ra để chuẩn bị sử dụng thì bị Công an thành phố Đông Hà bắt quả tang và thu giữ: 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa 02 viên nén hình tròn màu hồng, trên bề mặt có chữ WY; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 500.000 đồng.

Theo Kết luận số 168/KLGĐ ngày 23/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị thì 02 viên nén màu hồng thu giữ nói trên là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,2039g.

Tại bản cáo trạng số 42/QĐ/CT-VKS ngày 16/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Trần Hoàng Tuân về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Hoàng T từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Trả lại cho Trần Hoàng T 500.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong đựng bao gói sau giám định ký hiệu MT50.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo

và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Trong đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng đã thể hiện đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/01/2019, Trần Hoàng T đã có hành vi nhận 02 viên ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,2039g của người khác để cất giấu sử dụng. Khi đang chuẩn bị sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ, thu giữ 02 viên được giám định là ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,2039g. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, điều luật có khung hình phạt tù từ một năm đến năm năm.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, là nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây mất trật tự trị an địa phương và tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ *"Thành khẩn khai báo"* quy định tại Điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Ông, bà nội của bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng huân chương kháng chiến hạng ba; ông, bà ngoại của bị cáo được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất. Bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận là lao động chính trong gia đình nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nghề nghiệp và nơi cư trú rõ ràng nên không phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe và giáo dục.

[4] Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 500.000 đồng của bị cáo không liên quan đến tội phạm trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 bì niêm phong ký hiệu MT50 đựng bao gói sau giám định không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Hoàng T** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Trần Hoàng T **12** (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Trần Hoàng T** cho Ủy ban nhân dân phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường 1, thành phố Đông Hà tỉnh Quảng Trị trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Trả lại cho Trần Hoàng T 500.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong đựng bao gói sau giám định ký hiệu MT50.

Vật chứng và tài sản tạm giữ hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/5/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí, xử: Buộc bị cáo Trần Hoàng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Công an TP. Đông Hà;
- CCTHADS TP. Đông Hà;
- THA hình sự;
- UBND phường 1, TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hải Yến